TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Thị Châu

Ông Lành Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/ QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lành Văn M (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 16 tháng 12 năm 1989 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã L1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Thanh T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Hà Thị H, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 29/8/2019, Công an thành phố L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 10/4/2014 bị Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lành Văn T1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn L, xã L1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đậu Đình N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 31/12/2019, tổ công tác Công an thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa ngôi nhà số X đường B, phường V, thành phố L phát hiện bắt quả tang Lành Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ của Lành Văn M 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 lọ nước cất Novocaine chưa qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ lưỡi chai màu đen;01 xe moto nhãn hiệu Honda wave S màu sơn đen biển kiểm soát 12K6 - 6920 và 7.000 đồng (bảy nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lành Văn M khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2018 đến nay vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Lành Văn M một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 12K6 - 6920 đi từ nhà tại Thôn L, xã L1, huyện C đến Bệnh viện L, tỉnh Lạng Sơn đăng ký uống Methadone. Khoảng 10 giờ 15 phút, Lành Văn M đi đến một quán nước ở khu vực ngã tư C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngồi uống nước, tại đây Lành Văn M mượn điện thoại của một người đàn ông không quen biết gọi cho người đàn ông tên B, có số điện thoại 0336.365.464 hỏi mua ma túy về sử dụng. B hẹn Lành Văn M ra trước cửa khách sạn H ở đường B, phường V, thành phố L để giao dịch mua ma túy. Khi gọi điện xong, Lành Văn M trả điện thoại cho người đàn ông Lành Văn M vừa mượn rồi điều khiển xe moto ra chỗ hẹn. Lành Văn M đến trước cửa khách sạn H, đường B, phường V, thành phố L đứng đợi khoảng 10 phút thì người đàn ông tên B đến. Lành Văn M đưa cho B 120.000 đồng (*một trăm hai mươi nghìn đồng)* tiền mua ma túy Heroine, B cầm tiền và đưa cho Lành Văn M 01 gói ma túy heroine nhỏ rồi bỏ đi. Lành Văn M cầm gói ma túy heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng ma túy, đến trước cửa số X đường B, phường V, thành phố L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Lành Văn M đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 47/KL-PC09 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì)".

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS, ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lành Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lành Văn M đã khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm 2018, ngày 31/12/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 12K6 - 6920 mượn của em trai là Lành Văn T1 đi từ nhà tại Thôn L, xã L1, huyện C đến Bệnh viện L, tỉnh Lạng Sơn để đăng ký uống thuốc cai nghiện Methadone. Sau khi đăng ký xong bị cáo về đến quán nước tại ngã 4 C, lúc đó khoảng 10 giờ 15 phút bị cáo mượn điện thoại của 01 người đàn ông (bị cáo không quen biết, không rõ lai lịch) gọi cho người tên B có

số điện thoại 0336365464 hỏi mua ma túy về sử dụng. B đồng ý và hẹn bị cáo ra trước cửa khách sạn H ở đường B, phường V, thành phố L để giao dịch mua ma túy. Khi gọi điện xong bị cáo trả điện thoại cho người đàn ông, rồi điều khiển xe mô tô ra chỗ hẹn, bị cáo đứng đợi khoảng 10 phút thì người đàn ông tên B đến đưa cho bị cáo 01 gói ma túy Heroine và bị cáo trả cho B 120.000 đồng (*một trăm hai mươi nghìn đồng)*. Bị cáo cầm gói ma túy heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến trước cửa số X đường B, phường V, thành phố L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại phiên tòa anh Lành Văn T1 khai: Gia đình anh có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 12K6 - 6920 đứng tên đăng ký bố anh là ông Lành Thanh T, năm 2018 bố anh chết để lại chiếc xe cho anh sử dụng. Ngày 31/12/2019 anh cho anh trai là Lành Văn M mượn, việc Lành Văn M sử dụng chiếc xe moto trên để làm phương tiện đi mua ma túy anh không biết. Ngày 19/3/2020 anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe mô tô, anh không có đề nghị thêm gì.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lành Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lành Văn M từ 16 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 (một) mẩu giấy màu trắng; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất Novocain; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có chữ "Burberry"; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen có chữ "GUCCI".

Trả lại cho bị cáo Lành Văn M số tiền 7.000 đồng (bảy nghìn đồng), đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lành Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lành Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lành Văn M là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, có 02 tiền sự, 01 tiền sự đã được xóa. Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo Lành Văn M như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để thi hành.

[6] Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) mẩu giấy màu trắng; 01 (một) bơm kim tiêm; 01 (một) lọ nước cất Novocain; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 7.000 đồng (bảy nghìn đồng), xác định không liên đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên B có số điện thoại 0336.365.464 đã bán ma túy cho Lành Văn M tại khu vực trước cửa khách sạn H, đường B, phường V, bị cáo khai đã mua ma túy với người đàn ông này nhiều lần nhưng không biết chính xác tên tuổi, địa chỉ của người đó, mỗi lần cần mua ma túy bị cáo đều mượn điện thoại của những người không quen biết gọi đến số thuê bao 0336.365.464 của B để hỏi mua ma túy. Mỗi lần mua bán ma túy, B lại hẹn bị cáo đến một địa điểm khác nhau để giao dịch. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ban hành Lệnh thu giữ điện tín số 055/CSĐT-MT ngày 17/01/2020 để tra cứu thông tin chủ thuê bao, bản kê chi

tiết các cuộc gọi đàm thoại, tin nhắn đến số điện thoại 0336.365.464 nhưng chưa có kết quả trả lời của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến số điện thoại 0336.365.464 tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu sơn đen - xám, biển kiểm soát 12K6 - 6920, qua điều tra xác minh chiếc xe trên đăng ký tên chủ sở hữu ông Lành Thanh T, sinh năm 1962, trú tại: Thôn L, xã L1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Ông Lành Thanh T đã chết năm 2018, để lại chiếc xe trên cho Lành Văn T1 (là em trai của bị cáo Lành Văn M). Ngày 31/12/2019 Lành Văn T1 cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy anh Lành Văn T1 không biết. Ngày 19/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lành Văn T1 trước khi đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, hướng xứ lý vật chứng đúng quy định của phát luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lành Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lành Văn M 01 (một) năm tù 04 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/12/2019.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 (một) mẩu giấy màu trắng; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất Novocain; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có chữ "Burberry"; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen có chữ "GUCCI".

- Trả lại cho bị cáo Lành Văn M số tiền 7.000đồng (bẩy nghìn đồng), đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án án dân sự phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lành Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quuyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nguyệt